

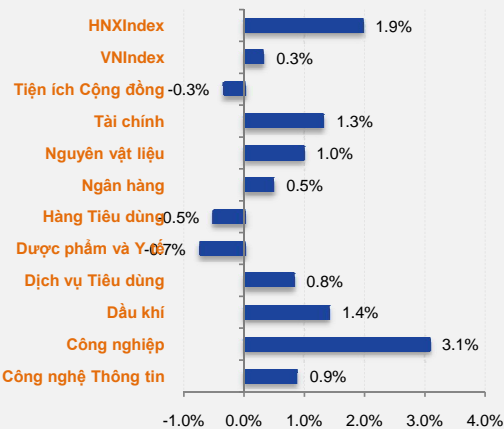


BẢN TIN TUẦN

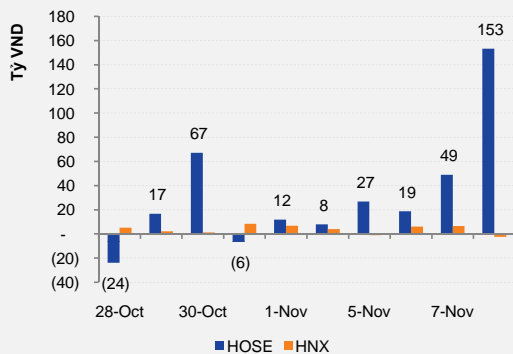
Tuần GD từ: 11/4/2013 - 11/8/2013

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	498.6	↑ 0.3%	63.3	↑ 1.9%
KLGD (trCP)	402.2	↑ 55.8%	248.9	↑ 143.6%
GTGD (tỷ VND)	5,011.9	↑ 27.3%	1,655.4	↑ 86.8%
Tổng cung (trCP)	667.5	↑ 14.9%	395.8	↑ 48.8%
Tổng cầu (trCP)	678.9	↑ 26.8%	399.5	↑ 84.6%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	27.21	↑ 48.8%	8.22	↑ 80%
KL bán (trCP)	11.99	↓ -48.8%	5.15	↑ 282%
GT mua (tỷ VND)	829.0	↑ 1.6%	49.60	↑ 24%
GT bán (tỷ VND)	573.3	↓ -23.7%	36.24	↑ 119%

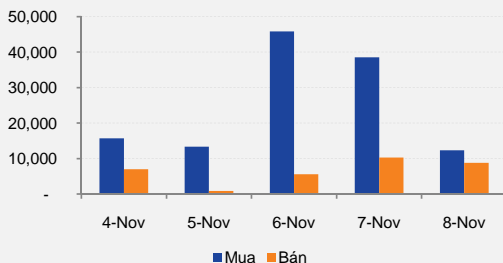
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



THỊ TRƯỜNG DỰ BÁO ĐIỀU CHỈNH TÍCH LŨY ĐẦU TUẦN TRƯỚC KHI TĂNG ĐIỂM VỀ CUỐI TUẦN - CHỈ SỐ HNX-INDEX CHO TÍN HIỆU TÍCH CỰC HƠN VN-INDEX - NGƯỠNG CẢN KỸ THUẬT QUAN TÂM LÀ 513 ĐIỂM ĐỐI VỚI VN-INDEX, 66 ĐIỂM ĐỐI VỚI HNX-INDEX

Kinh tế vĩ mô

- Thống đốc NHNN khẳng định mục tiêu tăng trưởng tín dụng 12% năm 2013 là khả thi - VAMC đang đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu
- Nới điều kiện vay vốn gói hỗ trợ nhà ở 30 nghìn tỷ đồng

Thị trường chứng khoán

- Thị trường tăng điểm trên hai sàn, phản ứng với mốc hỗ trợ kỹ thuật.
- Dòng tiền quan tâm đến nhóm cổ phiếu thị giá thấp thuộc ngành nghề kỳ vọng khả quan như Xây dựng, VLXD, BĐS.
- NĐTNN tiếp tục tuần mua ròng trên hai sàn, tập trung vào cổ phiếu ngành tài chính ngân hàng, sắt thép, dầu khí.

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tăng điểm đầu tuần, phản ứng với mốc hỗ trợ kỹ thuật 495 điểm, giảm điểm nhẹ cuối tuần khi tiến gần ngưỡng cản 505 điểm.
- Chỉ số HNX-Index tiếp tục tuần tăng điểm thứ 4 liên tiếp, mức độ tăng cải thiện so với tuần trước. Kết thúc tuần, HNX-Index tăng 1.9%, lên 63.3 điểm.
- KLGD tăng mạnh trên cả hai sàn, đặc biệt là tại sàn HNX. Dòng tiền đang quan tâm hơn đến sàn HNX sau thời gian dài sàn này theo chiều hướng giảm.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tăng điểm đầu tuần khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ 495 điểm, giảm điểm nhẹ về cuối tuần khi tiến gần ngưỡng kháng cự 505 điểm. Diễn biến điều chỉnh nhẹ cuối tuần với thanh khoản cao vẫn cho tín hiệu khá tích cực về kỹ thuật. Dòng tiền vẫn duy trì trong thị trường, luân chuyển giữa từng nhóm cổ phiếu, từ cổ phiếu đã tăng nóng sang cổ phiếu có thời gian tích lũy.

Thị trường dự báo dao động tích lũy quanh mốc 500 điểm vào đầu tuần tới, trước khi tiếp tục tăng điểm về cuối tuần. Chúng tôi đánh giá tích cực về xu hướng tăng của thị trường trong trung hạn với ngưỡng cản kỹ thuật cần quan tâm tiếp theo là khoảng 513 điểm.

Đối với sàn HNX, chỉ số HNX-Index tiếp tục tuần tăng điểm thứ 4 liên tiếp với thanh khoản cải thiện mạnh. Mức độ tăng điểm mạnh hơn đi kèm với cải thiện KLGD cho tín hiệu tích cực. Nhà đầu tư đang quan tâm tới sàn HNX, sau thời gian dài nhóm cổ phiếu tại sàn này giảm điểm vì thiếu sự hỗ trợ của dòng tiền. Với thực tế dòng tiền tham gia thị trường khá tích cực, xu hướng tăng điểm của HNX-Index đã được xác lập với ngưỡng cản kỹ thuật cần quan tâm tiếp theo là khoảng 66 điểm.

Giai đoạn điều chỉnh là cơ hội để nhà đầu tư tích lũy thêm cổ phiếu có nền tảng cơ bản, được dòng tiền quan tâm, tập trung vào những ngành nghề kỳ vọng khả quan trong thời gian tới như xây dựng, VLXD, BĐS.

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	Thống đốc NHNN khẳng định mục tiêu tăng trưởng tín dụng 12% năm 2013 là khả thi - VAMC đang đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu	<p>Theo Thống đốc NHNN, trong 10 tháng đầu năm, dư nợ tín dụng tăng 7.89%, tính cả thu nợ tín dụng được xử lý thông qua trích lập quỹ dự phòng rủi ro và hoạt động của Công ty Quản lý và Khai thác tài sản của các tổ chức tín dụng VAMC. Mục tiêu tăng trưởng tín dụng 12% trong năm 2013 là có thể đạt được.</p> <p>Ngoài việc thúc đẩy xử lý nợ xấu hệ thống Ngân hàng, NHNN cũng có chỉ thị yêu cầu hệ thống Ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp, qua việc 1/ tái cơ cấu khoản nợ, không thực hiện chuyển nhóm; 2/ tiếp tục cho vay mới đối với doanh nghiệp có nợ xấu nhưng có dự án sản xuất kinh doanh khả thi.</p> <p>Tính đến ngày 4/11, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam VAMC đã ký và chuẩn bị ký hợp đồng mua tổng cộng 11,119 tỷ đồng nợ xấu bằng trái phiếu đặc biệt từ 15 ngân hàng, trong đó có 14 ngân hàng cổ phần và một ngân hàng thương mại nhà nước. Trong tuần này, công ty cũng sẽ mua thêm một số khoản nợ mới. Tổng số nợ xấu khoảng 20 ngân hàng đã gửi thông tin đề nghị VAMC mua lại đến nay ước tính khoảng 38 nghìn tỷ đồng. Như vậy mục tiêu xử lý 35 nghìn tỷ đồng nợ xấu của VAMC trong năm 2013 có thể sớm hoàn thành.</p>
2	Nới điều kiện vay vốn gói hỗ trợ nhà ở 30 nghìn tỷ đồng	<p>Bộ Xây dựng vừa ban hành Thông tư 18 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Thông tư số 07 về hướng dẫn việc xác định các đối tượng được vay gói hỗ trợ 30 nghìn tỷ đồng. Với doanh nghiệp, bên cạnh các đối tượng cũ thì hiện những chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở sinh viên, công nhân khu công nghiệp cũng được vay vốn. Đối với cá nhân, Thông tư 18 cũng mở rộng diện được tiếp cận nguồn vốn. Các thủ tục liên quan đến xác nhận cá nhân thuộc diện vay vốn cũng được điều chỉnh theo hướng nới lỏng.</p> <p>Theo số liệu của Vụ Tín dụng - NHNN, đến 30/9, các ngân hàng mới tiếp nhận được 619 hồ sơ cá nhân với số tiền 203 tỷ đồng, trong đó chỉ có 590 khách hàng được giải ngân với tổng số tiền 142.5 tỷ đồng. Riêng khách hàng doanh nghiệp, các nhà băng cũng mới giải ngân 54.8 tỷ đồng. Theo Bộ Xây dựng, trở ngại lớn nhất khi giải ngân gói hỗ trợ này là quỹ nhà ở giá rẻ còn hạn chế. Ngoài ra, những quy định trong việc xác nhận đối tượng vay vốn, chứng minh thu nhập cũng là những vấn đề được nhắc đến trong quá trình thực hiện. Việc Bộ Xây dựng nới điều kiện tiếp cận vốn thuộc gói tín dụng hỗ trợ nhà ở, NHNN chỉ đạo 5 Ngân hàng thuộc diện cho vay vốn chú trọng đẩy nhanh tiến độ giải ngân là tín hiệu tích cực. Trước đó Bộ Xây dựng cho biết mục tiêu giải ngân gói tín dụng hỗ trợ nhà ở trong năm 2013 là 5 nghìn tỷ đồng.</p> <p>Hiện cả nước có khoảng 167 dự án nhà ở xã hội đang triển khai, trong đó 34 dự án nhà ở cho người thu nhập thấp đã hoàn thành với quy mô gần 19 nghìn căn, 32 dự án khác cũng đang tiếp tục thực hiện với quy mô gần 20 nghìn căn.</p>

VN-INDEX


Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Điều chỉnh	Tăng	Đi ngang

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index tăng trở lại khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ 495 điểm, giảm điểm nhẹ về cuối tuần khi tiến gần ngưỡng cản 505 điểm. Tính cả tuần, VN-Index tăng 0.3%, lên 498.6 điểm.

- KLGD tăng mạnh so với tuần trước. Dòng tiền có chiều hướng quay vòng giữa nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ.

- Chỉ số RSI theo đồ thị tuần tăng lên 55 điểm, tâm lý thị trường đang cải thiện. Chỉ báo MACD đang tiến sát đường tín hiệu, cho tín hiệu khá tích cực.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tăng điểm đầu tuần khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ 495 điểm, giảm điểm nhẹ về cuối tuần khi tiến gần ngưỡng kháng cự 505 điểm. Diễn biến điều chỉnh nhẹ cuối tuần với thanh khoản cao vẫn cho tín hiệu khá tích cực về dòng tiền. Dòng tiền vẫn duy trì trong thị trường, luân chuyển giữa từng nhóm cổ phiếu, từ cổ phiếu đã tăng nóng sang cổ phiếu có thời gian tích lũy.

Thị trường dự báo dao động tích lũy quanh mốc 500 điểm vào đầu tuần tới, trước khi tiếp tục tăng điểm về cuối tuần. Chúng tôi đánh giá tích cực về xu hướng tăng của thị trường trong trung hạn với ngưỡng cản kỹ thuật cần quan tâm tiếp theo là khoảng 513 điểm. Giai đoạn điều chỉnh là cơ hội để nhà đầu tư tích lũy thêm cổ phiếu có nền tảng cơ bản, được dòng tiền quan tâm, tập trung vào những ngành nghề kỳ vọng khả quan trong thời gian tới như xây dựng, VLXD, BDS.

HNX-INDEX

- Chỉ số HNX-Index tiếp tục tuần tăng điểm thứ 3 liên tiếp. Kết thúc tuần, HNX-Index tăng 1.9%, lên 63.3 điểm.

- KLGD tăng mạnh so với tuần trước, lực cầu tham gia thị trường rất tích cực.

- Chỉ số RSI14 theo đồ thị tuần tăng lên mức 58 điểm, tâm lý thị trường đang cải thiện nhanh chóng. Đường MACD 9 ngày đã tăng lên trên đường tín hiệu, cho chỉ báo về xu hướng tăng điểm.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tiếp tục tuần tăng điểm thứ 4 liên tiếp với thanh khoản cải thiện mạnh. Mức độ tăng điểm mạnh hơn đi kèm với cải thiện KLGD cho tín hiệu tích cực. Nhà đầu tư đang quan tâm tới sàn HNX, sau thời gian dài nhóm cổ phiếu tại sàn này giảm điểm vì thiếu sự hỗ trợ của dòng tiền.

Với thực tế dòng tiền tham gia thị trường khá tích cực, xu hướng tăng điểm của HNX-Index đã được xác lập với ngưỡng cản kỹ thuật cần quan tâm là khoảng 66 điểm. Dòng tiền dự báo tiếp tục có sự luân chuyển giữa từng nhóm cổ phiếu dựa trên mức độ tăng điểm/tích lũy, ưu tiên nhóm ngành nghề kỳ vọng khả quan như Xây dựng, VLXD, BDS.

TOP CỔ PHIẾU CÓ LỢI NHUẬN Q3 TĂNG TRƯỞNG SO CÙNG KỲ CAO NHẤT

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q3	% so Q3.2012	LNST Q3 (tỷ)	% so Q3.2012	DT 9T/2013 (tỷ)	% so 9T/2012	LNST 9T/2013 (tỷ)	% so 9T/2012	LN 9T so KH2013	Tỷ lệ SHNN
1	VNH	HOSE	47.61	250.8%	6.68	1964.7%	63.91	77.4%	-1.3	-62.5%	-32.5%	0.3%
2	PXS	HOSE	303.33	121.5%	33.48	1665.7%	681.75	68.1%	49.18	79.2%	49.8%	1.4%
3	HQC	HOSE	99.18	121.8%	15.12	1468.0%	383.09	223.4%	27.95	202.4%	37.3%	1.1%
4	CMI	HNX	22.48	791.5%	5.05	1052.1%	23.22	81.8%	0.79	4.6%	3.4%	0.1%
5	NDN	HNX	54.5	144.6%	10.11	568.0%	109.45	115.5%	16.75	365.7%	134.8%	0.1%
6	KMR	HOSE	119.42	120.1%	11.97	532.0%	268.49	93.8%	14.19	426.1%	114.9%	20.8%
7	VHG	HOSE	71.63	178.9%	21.12	471.2%	167.27	125.1%	75.52	-345.0%	-377.6%	0.2%
8	TIE	HOSE	68	96.1%	33.35	354.0%	187.19	96.4%	40.99	240.0%	188.5%	4.1%
9	VPH	HOSE	237.3	1316.1%	9.83	330.2%	288.49	379.4%	10.51	-274.4%	26.2%	3.2%
10	VGS	HNX	492	81.8%	2.71	315.1%	1770.05	89.1%	6.92	187.5%	51.3%	1.4%

TOP CỔ PHIẾU CÓ LỢI NHUẬN TUYỆT ĐỐI Q3 LỚN NHẤT

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q3	% so Q3.2012	LNST Q3 (tỷ)	% so Q3.2012	DT 9T/2013 (tỷ)	% so 9T/2012	LNST 9T/2013 (tỷ)	% so 9T/2012	LN 9T so KH2013	Tỷ lệ SHNN
1	VNM	HOSE	8027.72	121.3%	1690.47	121.1%	22774.57	116.8%	5064.09	121.4%	81.3%	49.0%
2	HPG	HOSE	4194.85	104.3%	496.09	171.8%	12474.01	98.8%	1464.62	178.9%	122.1%	44.2%
3	DPM	HOSE	1902.32	56.4%	365.09	65.7%	8001.97	76.5%	1958.21	78.5%	102.3%	29.4%
4	FPT	HOSE	12000.6	121.6%	330.59	97.7%	29948.2	105.2%	1133.7	103.9%	57.1%	49.0%
5	REE	HOSE	560.74	101.6%	199.87	260.2%	1683.5	97.0%	838.95	171.8%	129.1%	45.0%
6	PPC	HOSE	1200.53	174.8%	99.43	181.8%	4845.61	167.8%	1399.38	1891.8%	417.2%	10.6%
7	DRC	HOSE	629.78	96.7%	90.46	122.5%	2008.12	94.5%	279.28	128.2%	89.3%	28.8%
8	CSM	HOSE	805.09	105.9%	89.15	116.1%	2332.6	102.2%	257.73	138.4%	125.0%	13.0%
9	VSC	HOSE	213.22	108.5%	59.34	114.5%	576.71	99.7%	160.92	96.8%	100.3%	49.0%
10	HCM	HOSE	141.8	124.1%	56.52	128.5%	435.65	97.5%	180.32	86.7%	76.0%	49.0%

TOP CỔ PHIẾU CÓ TỶ LỆ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2013

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q3	% so Q3.2012	LNST Q3 (tỷ)	% so Q3.2012	DT 9T/2013 (tỷ)	% so 9T/2012	LNST 9T/2013 (tỷ)	% so 9T/2012	LN 9T so KH2013	Tỷ lệ SHNN
1	PVT	HOSE	1202.17	116.5%	46.73	133.1%	3526.38	109.5%	176.01	143.8%	451.3%	3.3%
2	PPC	HOSE	1200.53	174.8%	99.43	181.8%	4845.61	167.8%	1399.38	1891.8%	417.2%	10.6%
3	BSI	HOSE	54.21	162.5%	5.16	167.1%	155.16	81.1%	9.23	19.4%	406.6%	0.6%
4	VNA	HOSE	174.01	99.7%	-17.62	-38.1%	501.69	79.1%	-86.16	179.0%	344.6%	1.7%
5	VTO	HOSE	393.57	89.1%	8.04	62.6%	1201.53	97.9%	23.44	54.5%	324.2%	2.0%
6	WSS	HNX	4.92	78.0%	4.83	219.6%	15.22	54.5%	5.1	-162.9%	222.7%	4.4%
7	SZL	HOSE	43.31	124.8%	17.28	239.3%	116.14	122.8%	36.47	152.5%	194.5%	4.6%
8	TIE	HOSE	68	96.1%	33.35	354.0%	187.19	96.4%	40.99	240.0%	188.5%	4.1%
9	VND	HNX	51.35	102.1%	22.89	228.2%	185.72	93.9%	117.65	167.8%	155.3%	17.0%
10	BTP	HOSE	262.28	105.1%	10.52	50.6%	1053.25	115.0%	80.57	104.6%	149.8%	1.5%

Ghi chú: Chỉ liệt kê những CP có KLGD bình quân trong 1 tháng gần nhất trên 50.000 cổ phiếu/phiên

Tỷ lệ SHNN tính đến ngày 07/11/2013



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SII	7,034,700	HAG	655,380
2	OGC	1,747,550	PET	518,110
3	IJC	1,305,980	HBC	509,450
4	VIS	1,145,200	VIC	414,150
5	PPC	998,540	PAC	402,970

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	2,020,200	DBC	427,500
2	AME	510,000	PGS	225,700
3	APS	325,700	SCR	162,400
4	VND	322,000	PPG	125,000
5	VIG	178,000	SD5	113,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	6.2	6.4	↑ 3.23%	27,955,350
FLC	4.8	5.0	↑ 4.17%	16,030,660
HQC	6.1	6.7	↑ 9.84%	15,531,780
IJC	7.6	8.7	↑ 14.47%	14,278,800
LCG	5.2	6.7	↑ 28.85%	13,907,500

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	5.8	6.6	↑ 13.52%	27,597,348
PVX	2.2	2.4	↑ 9.1%	15,246,775
SHB	6.9	7.1	↑ 2.88%	14,584,726
VCG	9.3	9.6	↑ 3.83%	12,459,706
PVL	2.3	3.2	↑ 40.74%	12,016,926

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	2.7	3.5	0.8	↑ 29.63%
LCG	5.2	6.7	1.5	↑ 28.85%
FDG	3.8	4.7	0.9	↑ 23.68%
VTO	4.9	6.0	1.1	↑ 22.45%
DTT	4.8	5.7	0.9	↑ 18.75%

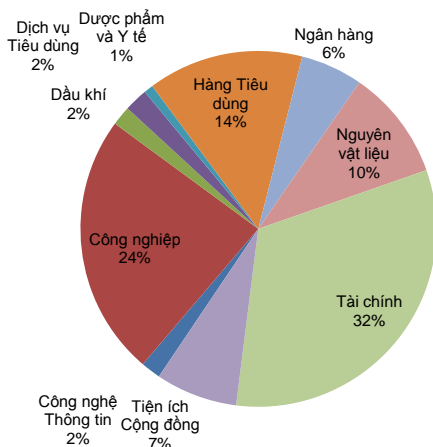
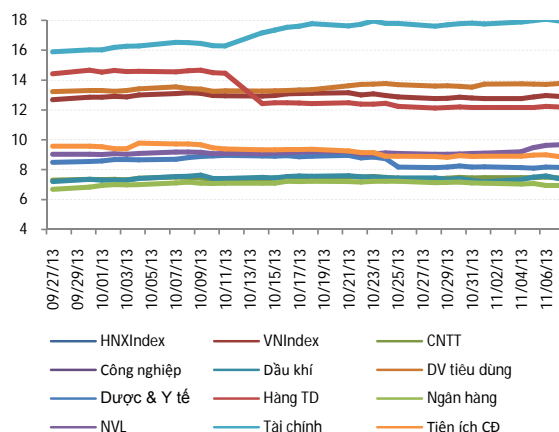
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BXH	6.3	9.9	3.6	↑ 56.35%
S96	2.4	3.6	1.2	↑ 52.69%
SDE	6.4	9.6	3.2	↑ 49.26%
NDX	6.4	9.2	2.8	↑ 43.75%
PXA	1.2	1.7	0.5	↑ 41.67%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLG	7.0	6.2	-0.8	↓ -11.43%
TTP	25.0	22.5	-2.5	↓ -10.00%
STT	2.3	2.1	-0.2	↓ -8.70%
STG	23.3	21.5	-1.8	↓ -7.73%
HVX	5.6	5.2	-0.4	↓ -7.14%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NSN	6.3	4.3	-2.0	↓ -31.75%
NST	6.8	5.7	-1.1	↓ -16.71%
PIV	3.0	2.5	-0.5	↓ -16.67%
VAT	3.5	2.9	-0.6	↓ -16.40%
PPG	2.4	2.0	-0.4	↓ -16.38%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	27,955,350	0.3%	31	209.1	0.5
FLC	16,030,660	4.3%	661	7.6	0.3
HQC	15,531,780	4.2%	452	14.8	0.6
IJC	14,278,800	3.6%	390	22.3	0.8
LCG	13,907,500	-10.2%	-1,956	-	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	27,597,348	-1.1%	-160	-	0.4
PVX	15,246,775	-67.8%	-4,616	-	0.6
SHB	14,584,726	-2.9%	-335	-	0.6
VCG	12,459,706	1.3%	150	63.9	0.8
PVL	12,016,926	-4.9%	-526	-	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNH	↑ 29.6%	-25.0%	-2,420	-	0.4
LCG	↑ 28.8%	-10.2%	-1,956	-	0.4
FDG	↑ 23.7%	-19.7%	-1,718	-	0.7
VTO	↑ 22.4%	2.4%	309	19.4	0.5
DTT	↑ 18.8%	-2.0%	-265	-	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BXH	↑ 56.3%	18.2%	2,731	3.6	0.6
S96	↑ 52.7%	-6.0%	-462	-	0.5
SDE	↑ 49.3%	9.4%	1,330	7.1	0.7
NDX	↑ 43.8%	7.8%	862	10.7	0.8
PXA	↑ 41.7%	-101.5%	-5,461	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SII	7,034,700	13.4%	1,581	9.9	1.3
OGC	1,747,550	-0.4%	-39	-	1.0
IJC	1,305,980	3.6%	390	22.3	0.8
VIS	1,145,200	-5.7%	-767	-	0.9
PPC	998,540	39.7%	6,105	3.5	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,020,200	-2.9%	-335	-	0.6
AME	510,000	25.6%	2,362	2.4	0.5
APS	325,700	0.8%	69	50.9	0.4
VND	322,000	10.9%	1,265	7.7	0.8
VIG	178,000	1.0%	62	45.0	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	120,333	41.6%	6,429	9.9	3.7
VNM	115,853	40.5%	8,053	17.3	6.9
VCB	69,059	9.9%	1,785	16.7	1.7
CTG	64,415	19.2%	2,568	6.7	1.2
VIC	59,976	38.3%	4,969	13.3	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,283	0.3%	41	380.8	1.2
SQC	8,602	1.6%	198	395.7	6.4
PVS	7,460	16.4%	2,738	6.1	1.0
SHB	6,291	-2.9%	-335	-	0.6
OCH	5,000	6.5%	560	44.6	2.3



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/16/2013	11/8/2013	10/25/2013	10/23/2013	SJD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/8/2013	11/8/2013	11/8/2013	11/8/2013	NHS	Họp Hội đồng Quản trị
10/31/2013	11/8/2013	11/12/2013	11/8/2013	THG	Phát hành cổ phiếu
10/11/2013	11/8/2013	10/28/2013	10/24/2013	ABT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/1/2013	11/9/2013	11/8/2013	11/8/2013	SDT	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/1/2013	11/11/2013	10/14/2013	10/10/2013	HCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/5/2013	11/11/2013	11/8/2013	11/8/2013	CTG	Niêm yết thêm
10/14/2013	11/11/2013	10/28/2013	10/24/2013	DQC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/14/2013	11/11/2013	10/25/2013	10/23/2013	SDE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/1/2013	11/12/2013	11/8/2013	11/8/2013	STL	Niêm yết Trở lại
11/6/2013	11/13/2013	11/8/2013	11/8/2013	DIC	Niêm yết thêm
10/1/2013	11/14/2013	10/10/2013	10/8/2013	SEC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/6/2013	11/14/2013	11/8/2013	11/8/2013	CNG	Niêm yết thêm
11/7/2013	11/14/2013	11/8/2013	11/8/2013	AGF	Niêm yết thêm
10/30/2013	11/15/2013	11/8/2013	11/6/2013	PSD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/18/2013	11/15/2013	9/27/2013	9/25/2013	S91	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/5/2013	11/15/2013	11/19/2013	11/15/2013	ASM	Phát hành cổ phiếu
9/23/2013	11/15/2013	10/1/2013	9/27/2013	D11	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/1/2013	11/15/2013	11/8/2013	11/8/2013	VKP	Niêm yết Trở lại
10/11/2013	11/15/2013	10/24/2013	10/22/2013	PVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/19/2013	11/15/2013	9/27/2013	9/25/2013	SD9	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/7/2013	11/15/2013	10/23/2013	10/21/2013	GAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2013	11/18/2013	11/8/2013	11/8/2013	JVC	Niêm yết thêm
10/23/2013	11/18/2013	11/1/2013	10/30/2013	HDA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/28/2013	11/19/2013	11/8/2013	11/6/2013	NHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/5/2013	11/20/2013	11/11/2013	11/7/2013	DNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/27/2013	11/20/2013	10/22/2013	10/18/2013	NHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/10/2013	11/20/2013	10/22/2013	10/18/2013	VKC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/6/2013	11/21/2013	11/8/2013	11/8/2013	BGM	Đại hội Cổ đông Bất thường
11/4/2013	11/22/2013	11/8/2013	11/6/2013	IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)